



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : _____ Yes, _____ No _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN DANG BA
Last Middle First

Current Address 92 Hồ Biểu Chánh Phú Nhuận Hồ Chí Minh City Việt Nam

Date of Birth 9/10/1929 Place of Birth Quảng Trị

Previous Occupation (before 1975) Captain, Central Intelligence Organization
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 6.15.75 To 2.12.88

3. SPONSOR'S NAME: Nguyen T. Tong
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

Nguyen T. Tong (same above)

Friend

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Nguyen Dang Ba
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI HOA	12.16.30	wife
NGUYEN DANG VU	5.2.59	Son
NGUYEN DANG BINH	6.18.51	Son
NGUYEN DANG BANG	5.1.64	Son
NGUYEN THI NHUNG	9.1.66	Daughter
NGUYEN THI NGA	5.1.69	"
NGUYEN THI NGOC HAO	3.4.72	"

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN ĐANG BÁ
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 9/10/1929
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ✓ Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): ✓
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 92 HỒ-BIỆU-CHÁNH, PHÚ NHUẬN,
 (Dia chi tai Viet-Nam) HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ✓ No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): 6/15/75 To (Den): 2/12/88

PLACE OF RE-EDUCATION: HÀM TÂN, THUẬN HẢI
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Captain, Central Intelligence Organization

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): none

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): _____
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Captain Central Intelligence Organization Date (nam): 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ✓
 IV Number (So ho so): _____
 No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 7
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 92 HỒ-BIỆU-CHÁNH, PHÚ NHUẬN,
HỒ CHÍ MINH, VIỆT NAM

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): _____

NAME & SIGNATURE: TONG T. NGUYEN
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay)

DATE: June 5 1988
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN DANG BA
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN - THI - HOA	12/16/1930	wife
NGUYEN - DANG VO	5/2/1959	Son
NGUYEN - DANG - BINH	6/18/1951	Son
NGUYEN - DANG - BANG	5/1/1964	Son
NGUYEN - THI - NHUNG	9/1/1966	daughter
NGUYEN - THI - NGA	5/1/1969	daughter
NGUYEN - THI - NGOC - HAO	3/4/1972	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

17-1 POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

Date: 15 April 1988

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES (if k
1312 Massachusetts Avenue, N.W. Washington, D.C 20005
(202) 659-6646/6647 Télex: 7108221164 ATTN: MRS

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Việt-Nam so that eligibility for U.S admission via the Ordely Departure Program can be established.

Date : 15 April 1988

Montreal, july 7th 1988

AMERICAN EMBASSY
ODP - Box 58
APO San Francisco 96346-0001

References: IV # 237320 , Nguyen Dang Ba
Your letter of April 27th 1988
from Embassy of USA, Bangkok, Thailand.

Dear sir:

Further to your request mentionned in the above reference letter, please find herewith enclosed the neccessary papers the undersigned have just received from Vietnam.

These papers concern:

1. Mr. Nguyen dang Ba, family head
2. Mrs. Nguyen thi Hoa, wife
3. Nguyen dang Vu, son
4. Nguyen dang Bang, son
5. Nguyen dang Binh, son
6. Nguyen thi Nhung, daughter
7. Nguyen thi Ngoc Hao, daughter

All the children listed are single and living actually in Nguyen dang Ba's family.

I avail the opportunity to complete some details relative to curriculum vitae of Mr. Nguyen dang Ba:

Date of birth : 10.9.1929

Military serial number: 49/200057

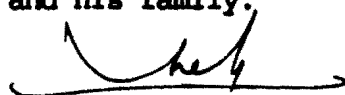
Grade : Captain of ARVN, assimilated to high ranking Intelligence officer of Central Intelligence Organization (C.I.O)

Function : Research and planning branch chief, (before 1975) cumulated Officer in charge to require and interrogation reports at National Interrogation Center (N.I.C) of C.I.O.

Prisoner of reeducation camp from 15.6.1975 to 12.2.1988

We also herewith liste some adresses, inside and outside of Vietnam for further communication.

On behalf of Mr. Nguyen dang Ba family, we thank the embassy very much for paying attention to him and his family.


Nguyen van Thich
Nguyen dang Ba's relative
8385 Sorel, Brossard, P. Quebec
CANADA J4X 1P9

pj: above mentionned files

tel: (514) 672.5547 home
(514) 289.5449 office

ADDRESS FOR COOMUNICATION

IN VIETNAM:

Offical address:

Mr. Nguyen dang Ba
188 khom 4, Tran Cao Van, Xa Bau Ham 2,
Huyen Thong nhat, Tinh Dong Nai
VIETNAM

Adress for contact at Ho chi Minh city:

Mr. Nguyen dang Ba
c/o Nguyen van Thanh
469/7D Nguyen Kiem, quan Phu-nhuan, Ho chi Minh
VIETNAM

OUT OF VIETNAM:

Mr. Nguyen van Thich
8385 Sorel, Brossard, P. QUEBEC
J4X 1P9 CANADA
Tel: Home : (514) 672.5547
Office: (514) 289.5449

Tong T. Nguyen

Kính gửi:

Bà Khúc Minh Thở

Chủ tịch Hội Gia đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam

Vừa rồi tôi có chuyến đến Hội gây xuất trại của

Trung Ủy Trần Quang Vỹ
Trung Ủy Nguyễn Văn Mai

để bỏ tước hồ sơ, đồng thời cũng gọi đến Hội đồn của

Đại Ủy Nguyễn Đăng Bá

Trưởng hợp Đại Ủy Nguyễn Đăng Bá thì hồ sơ hoàn toàn mới, chỉ có tờ đơn ghi danh sách gia đình của ông Bá mà thôi. Tôi vừa liên lạc được với người cháu của ông Bá là Nguyễn Văn Thích ở Canada và đã nhận được một số hồ sơ của Đại Ủy Bá. Tôi xin gọi đến Hội hồ sơ hiện có của Đại Ủy Bá để Hội tiên lập danh sách và thiết lập hồ sơ cá nhân cho Đại Ủy Bá.

Tôi có nói chuyện với ông Nguyễn Thanh Công, người đã từng tình nguyện giúp Hội về trường hợp những hồ sơ này và tôi cũng đang tìm cách để cố gắng giúp Hội trong phạm vi khả năng của tôi.

Rất cảm ơn Hội đã quên mình để cứu giúp anh em khổ khổ bên nhà.

Kính Thủ,



Nguyễn Tri Tông

Công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIẾN NHẬN

Số 270967065

Họ tên: *Nguyễn Thị Ngọc Hào*

Tên thường gọi: *Thị Hào*

Nơi thường trú: *Bà Rịa*



Dấu vết riêng

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân
tại: *Bà Rịa*

Hết đến ngày *10* / *10* / *1978* trả giấy CMND

SAO Y BẢN CHÍNH

Số *270967065* /SY.UBX

BÀU HẦM 2 Ngày *09* / *06* / *1978*

TM. U.B.N.D.Xã

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH NỘI CHÍNH



File IV # 0237320
NGUYEN THI HAO
Daughter *NGOC*

Lương Văn Định



hiệu 2712A

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm Bảy mươi hai (1972)

Tên, họ đứa nhỏ	NGUYỄN-THỊ-NGỌC-HẢO
Phái	Nữ
Ngày sanh	Bon thang ba, năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai, 9 g 10
Nơi sanh	Saigon, 284 Cong-Quynh
Tên, họ người Cha	NGUYỄN ĐĂNG BA
Tuổi	Bon mươi ba
Nghề-nghiệp	Quan-Nhan
Nơi cư-ngụ	Saigon, Cư-Xa Vinh-Hoi
Tên, họ người mẹ	NGUYỄN THỊ HOA
Tuổi	Bon mươi hai
Nghề-nghiệp	Nội-trợ
Nơi cư-ngụ	Saigon, Cư-Xa Vinh-Hoi
Vợ chánh hay thứ	Vợ chann

File IV # 0237320
NGUYỄN THỊ HẢO
Daughter Ngọc

Lập tại Saigon, ngày 8 tháng 3 năm 19 72

TRÍCH-LỤC Y BỐN CHÁNH:

Saigon, ngày 14 tháng 3 năm 19 72

KT. BÀN-TRƯỞNG QUẬN NHÌ



SỰ THỰC SỰ THỰC



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 270579067

Họ tên: NGUYỄN LANG BANG



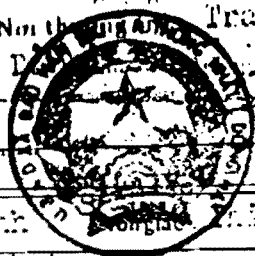
Sinh ngày: 01-05-1964

Nguyên quán: Hải Lăng

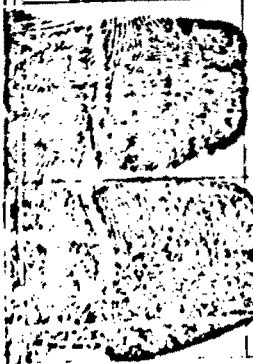
Bình Định

Nơi thường trú: Trại Cao Văn

Định Hải, Đ. Hải



Đặc tính: Kinh, Công nhân, Cháu



NGON TAY TRAI
NGON TAY PHAI

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Độ dài: 0.2cm dưới
sau cánh mũi phải.

Ngày 02 tháng 05 năm 1980

Thị trấn Đ. Hải
Thị trấn Đ. Hải

Thị trấn Đ. Hải

Thị trấn Đ. Hải



SAO Y BẢN CHÍNH

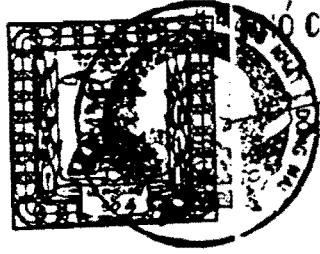
Số: /SY.UBX

ĐẤU HẤM 2 Ngày 29 / 06 / 1988

TM. U. B. N. D. X. A

KT. CHỦ TỊCH

Ó CHỦ TỊCH NỘI CHÍNH



Nguyễn Văn Đình

File IV # 0237320
NGUYỄN DANG BANG
Son

KHAI SANH

Tên họ người khai: NGUYỄN DANG BA
 Phái: Nam
 Sinh: Ngày 16/1, tháng 10, năm một ngàn chín trăm sáu mươi bốn (1.10.1964)
 Nơi, tháng, năm
 Tuổi: ba mươi bốn tuổi
 Nghề: Sĩ quan QLVNCH
 Cư trú tại: Phường Tây Lộc, quận Thanh Nại Huế
 Cha: NGUYỄN DANG BA
 Tên họ
 Tuổi: Ba mươi bốn tuổi
 Nghề: Nội trợ
 Cư trú tại: Phường Tây Lộc, quận Thanh Nại Huế
 Vợ: Vợ chồng
 Chính hay thợ
 Người khai: NGUYỄN DANG BA
 Tên họ
 Tuổi: Ba mươi bốn tuổi
 Nghề: Sĩ quan QLVNCH
 Cư trú tại: Phường Tây Lộc, quận Thanh Nại Huế
 Ngày khai: Ngày 16/1, tháng 10, năm một ngàn chín trăm sáu mươi bốn (01.10.1964)
 Người chứng thứ nhất: HO THI XUAN THUONG
 Tên họ
 Tuổi: Ba mươi sáu tuổi
 Nghề: Có do
 Cư trú tại: Phường Tây Lộc, quận Thanh Nại Huế
 Người chứng thứ nhì: LE VAN THAI
 Tên họ
 Tuổi: Ba mươi sáu tuổi
 Nghề: Cảnh sát Quốc gia
 Cư trú tại: Phường Tây Lộc, quận Thanh Nại Huế

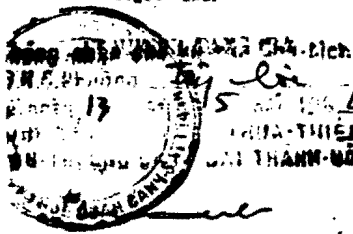
File IV # 0237320
 NGUYỄN DANG BANG

Lập tại xã Tây Lộc ngày 01.10. 1964

Người khai

Họ lại

Nhật chứng



LE VAN THAI

HO THI XUAN THUONG

LE VAN THAI.

LE VAN TRON



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **270379052**

Họ tên: **NGUYỄN DANG BÌNH**



Sinh ngày: **18-06-1961**

Nguyên quán: **Hải Lăng**

Bình trị thiên

Nơi thường trú: **Trần Cao Văn
Bàu Hầm 2, Thống Nhất, Đ. 1**



Dân tộc: **Kinh**

Tôn giáo: **Thiên chúa**



NGUYỄN DANG BÌNH

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

**Sao tròn 0,3cm, C.3
trên trước daulông
phải.**

Ngày 2 tháng 8 năm 1980

PHÓ GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Tấn

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: _____ /SY.UBX

BẦU HẦM 2 Ngày 19 / 06 / 1988

TM. U.B.N.D. Xã

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH NỘI CHÍNH



File IV # 0237320

NGUYỄN DANG BÌNH

Son

Nguyễn Văn Tấn

Số, Ty
Công an
Đài

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Số *27*

Họ tên *Ng - Đăng - Ba*

Tên thường gọi *1929*

Nơi thường trú *Bàu Hầm 2*



Dẫn về việc hoạt động

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân
tại *Bàu Hầm 2*

Hạn đến ngày *1/19* trả giấy CMND

Ngày *5/1/88*
TỔ (Chỉ rõ họ tên người ký)

Lưu

SAO Y BẢN CHÍNH

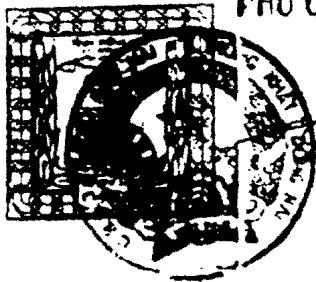
Số *SY.UBX*

BÀU HẦM 2 Ngày *09/06/1988*

TM. U.B.N.D.Xã

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH NỘI CHÍNH



File IV # 0237320
NGUYEN DANG BA
Family head

Lương Văn Đình



File IV # 0237320
NGUYEN DANG BA
Family head

SỐ TỰ-THÁP

TÒA SO-THAM HUE

NGUYEN-DANG-BA

Số: 8998

Của NGUYEN-DANG-BA

Ngày 3-12-58.

Kính một nghìn chín trăm năm mươi tám, tháng mười hai, ngày mồng ba hồi mười giờ.

Chúng tôi chứng tỏ là NGUYEN-HUU-THU
Chánh-Ám Tòa So-Tham Huế, người tại Văn-Phòng
Cố Công ANH-KIEM-THAI, lập-sự giúp việc.
Cố Công, NGUYEN-DANG-BA, ở tại 51, nhà-nghỉ
quân-quản, trú tại K.B.C. 493
thẻ kiểm-trá số T.493273 ngày 12-9-56 do Quận Cảnh-
Sát Thành nội Huế cấp, đến trình rằng họ không thể xin
trích-lục khai-sanh của NGUYEN-DANG-BA, sinh ngày 10
tháng 9 năm 1922 tại làng PHU-KI
huyện HAI-LANG Tỉnh QUANG-TRÍ được vì lẽ

số họ thất lạc ở chiến-trận
nên yêu cầu Văn-Tòa bằng vào lời khai của các nhân-công
có tên họ sau, do y dẫn đến để lập chúng-chỉ thay thế
chúng-thu-hộ-tịch nội trấn.

LIÊN LỚP CÓ DANH THỊNH ĐIỆN :

1°) DUONG-VINH 27 tuổi, ở nhà quân-quản
trú tại K.B.C. 4939
thẻ kiểm-trá số T.493273 ngày 12-9-56 do Quận Hubsch-Thủy
cấp 32A.000.030

2°) NGUYEN-DUC-LAC 27 tuổi, ở nhà quân-quản
trú tại K.B.C. 4932
thẻ kiểm-trá số T.4931 ngày 6-8-54 do Quận Cảnh-Sát Thành-
nội Huế cấp 32A.000.746

3°) HOANG-SUCK 40 tuổi, ở nhà quân-quản
trú tại K.B.C. 4072
thẻ kiểm-trá số T.4934 ngày 6-10-55 do Quận Cảnh-Sát Thành-
Trí cấp 12A.004.423

Hai nhân công trên đây sau khi đã tuyên-
biến trước Tòa So-Tham Huế tại nơi này
đồng công khai và kết thúc việc tại đây
ngày mồng ba tháng chạp năm nay
hai người chúng.

tại làng PHU-KI Huyện HAI-LANG Tỉnh QUANG-TRÍ
Cố Công NGUYEN-DANG-BA và bà NGUYEN-THI
nay đã chính thức lấy nhau.

Những nhân chứng trên lại khai rằng hiện nay đương-
sự không thể xin sao lục giấy khai sinh bởi trên được vì
là số bộ thất lạc vì chiến-tranh.

Để vậy Bản Tòa bằng theo lời khai của các nhân
chứng và chiếu điều 47-48 H.V. HO-LUY, lập chứng-chỉ cho
vi khai-sinh này cho tên NGUYEN-DANG-BA sinh ngày mùng
tháng chín năm một nghìn chín trăm hai mùng chín.
tại làng PHU-KINH huyện HAI-LANG tỉnh THANH-HOA.
con ông NGUYEN-DANG-BAM và bà NGUYEN-THI-CON
đồ cấp cho đương-sự theo như tờ xin.

Và vào người chứng có ký tên với ở làng tại và ở
lục-sự sau khi nghe đọc lại.

Lục-Sự,
TRAN-KIEM-HAI

Chánh-Án,
NGUYEN-LUU-THU

Những người chứng,

N 61 Jung xin,

1°) DUONG-KIEM

NGUYEN-DANG-BA

2°) NGUYEN-DUC-LAC

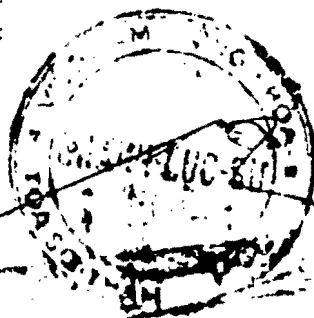
3°) HOANG-HUONG

Trước hạ tại HUE
ngày 03 tháng 12 năm 1953
quyển 6 tờ 6 số 3063

Thưa 60000

CHỨC-SỰ,

TRAN-VAN-DAT



15 phi mật. M. G. 5.

SAO Y BẢN CHÍNH

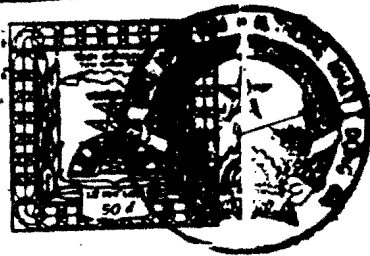
Số _____ /SY.UGX

ĐẦU HẸM 2 Ngày 09 / 06 / 1988

TM. U. B. N. D. X

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH NỘI CHÍNH



CA 8 m R

Lương Văn Bình

Việc thụ lý số 874

Ngày: 8.4.1953

BIÊN BẢN THẾ VI GIA-THỦ

của : NGUYỄN -DANG-BA

File IV 0237320
NGUYỄN DANG BA
Family head

Năm một ngàn chín trăm năm mươi tám, ngày mùng tám, tháng tư,

Trước mặt chúng tôi là NGUYỄN-VAN-THỦ, Chánh-Ái Toà Hoà-Giải Hồng-Quỳên Quang-Trị, có ông NGUYỄN-THI-NG-QUAN Luc-sự ngồi giúp việc.

Cô (tên, tuổi và quê nhà n.ư.đơn) : NGUYỄN-DANG-BA, 29 tuổi, trú thôn Phú-Kinh, xã Hải-Kinh, quận Hải-Lang, tỉnh Quang-Trị, thẻ kiểm-tra số T3303/29A000851 cấp tại Nha Hành-Chánh Thành-Nội Huế ngày 13.9.1955. đến trình diện y không thể xin sao lục giấy : Gia-thủ của y là NGUYỄN-DANG-BA. được vì lẽ : hội đ.ý nơi làm l.ô hôn-thủ chưa tái thiết Nhân-thế-bộ vì tình thế chưa ổn định.

Nên yêu-cầu Bản Toà bằng vào lời khai của nhân-chứng có tên tuổi quận chỉ do y triệu gọi đến để lập cho y biên-ban thay thế chứng thư hộ tịch nói trên.

Liên đó có các trình-liệu :

1)- HOANG-THUAN, 28 tuổi, trú thôn Đ.đ.đ. xã Quang-Trị, Kiểm-tra số T3303/20A.008568 cấp tại Nha Hành-Chánh Thành-Nội Huế ngày 17.1.1955.

2)- PHUNG-THI-LUONG, 29 tuổi, trú thôn Đ.đ.đ. xã Quang-Trị, Kiểm-tra số T3303/29A.006160 cấp tại Nha Hành-Chánh Thành-Nội Huế ngày 6.10.1955.

3)- NGUYỄN-VAN-TRUNG, 38 tuổi trú thôn Đ.đ.đ. xã Quang-Trị, Kiểm-tra số T39.0089/A.0649 cấp tại quận Thăng-Binh, tỉnh Quảng-Nam ngày 5.10.1955.

Ba nhận chứng trên này sau khi nghe đọc các khoản nói trên, và các điều 137 hình-luật Trung-Việt, phạt tội ngụy chứng việc Hộ, đã tuyên thệ và chứng thật có biết rằng :

NGUYỄN-DANG-BA, 29 tuổi, con ông NGUYỄN-HA (chết) và bà NGUYỄN-THI-CON, 70 tuổi đã cưới cô NGUYỄN-THI-HOA, 28 tuổi con ông NGUYỄN-THUAN-NGU, 60 tuổi vợ bà NGUYỄN-THI-PHI (chết) làm vợ chính thật ngày mùng năm tháng hai năm một ngàn chín trăm năm mươi một (5.2.1951) tại thôn Phú-Kinh, xã Hải-Kinh, quận Hải-Lang, tỉnh Quang-Trị (Trun-Phu).

.....

Hiện nay đương-sự khấp; thể xin báo lục giấy.
Giáo-thủ của y nói trên được vì những lý-do đã nêu trên.

Chiếu giấy : Số 26/HT/HK của UBHC Xã Hải-Kinh ngày 3.4.
1958 chứng nhận năm 1951 tại thôn Phú-Kinh chưa tái thiết
nhân-thê-bộ vì tình thế chưa ổn định.

Nội vầy Bản Toà chiếu theo sự kiện trên và chiếu điều 47
và điều 43 Trung-Việt Hộ-Luật lập biên-ban đã thế vì :
Giáo-thủ cấp cho ông NGUYỄN-ĐA-KH-BA.

theo như đơn xin đã đệ tại Bản Toà ngày 8.4.1958.

Làm tại Toà-Án Quảng-Trị ngày , tháng , năm như trên, sau
khi đọc lại đương-sự và các nhân chứng đều có ký tên dưới
đây với chúng tôi và ông Lục-Sự.



LỤC-SỰ

CHANH-AN

Ký NGUYỄN-TRUNG-LUẬN

Đã ký NGUYỄN-VAN-THỦ

PHẦN CHỨNG ký tên :

Đương-sự ký tên

~~HOANG - THUẬN~~

~~CHANH - AN~~

~~HUNG - THỊ - LƯƠNG~~

~~VỤ - NGUYỄN - THỊ - HOA~~

~~NGUYỄN-VAN-TRUNG~~

Trước-bộ tại HUE

Ngày 15 tháng 4 năm 1958

Quyển 21 tờ 10 số 459

Thầu : 60000

CHU-SỰ

(Ký tên không rõ và đóng dấu)

*Thư y chính bản
gửi về ngày 11 tháng 8 năm 1957
Tư pháp Tòa án*

[Handwritten signature]

TY CÔNG AN TỈNH ĐỒNG NAI
CÔNG AN HUYỆN THÔNG NHẬT

BAN CÔNG AN XÃ BÀU HẠM II

Số 190 ĐK/THT/CA

SỔ CHỨNG NHÂN GIA ĐÌNH

(Dành cho hộ Nông Thôn)

Họ và tên chủ hộ: Nguyễn Chí Hòa
Số nhà 188 Tổ 4
Ấp Tân Cao Văn

PHÂN ĐI CHUYỂN HỘ KHẨU

I - Di chuyển

Họ và tên chủ hộ

Tuổi

Nghề nghiệp

Số nhân khẩu đi theo

1

2

3

4

5

6

7

8

Công nhân

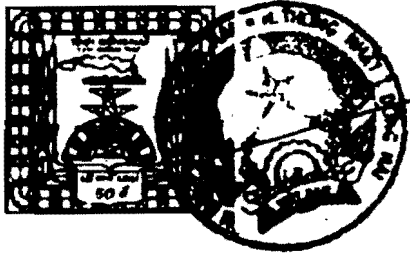
Nam

Xuân Đình ngày tháng

Trưởng cơ

Xã Bàu

ĐẦU HẸM 2 Ngày 15/06/1968
T.M. D. B. N. D. NG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH NỘI CHÍNH



ca a un he

Lương Văn Đình

DANH SÁCH NHÂN KHẨU

HỌ TÊN KHAI SINH và tên người khai	QUAN HỆ THẾ NÀO VỚI CHỦ HỘ	NGÀY ĐĂNG NĂM SINH	NAM	NỮ	NƠI SINH	NGUYÊN QUẢN	SỐ CHỨNG MINH THỨ NHÂN DÂN	DÂN TỘC	TÔN GIÁO	TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA	TRẠNG THÁI SỨC KHỎE	LÀ
2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Hải Lăng - Hải Lăng	Chủ hộ	1950		x	Hải Lăng Quảng Trị	Hải Lăng Quảng Trị	Xinh	Xinh	Bồ đề	5/12		
Nguyễn Văn Hùng	Con	1954		x	-	-	-	-	-	12/12		
Nguyễn Văn Hùng	- nt -	1950		x	-	-	-	-	-	12/12		
Nguyễn Văn Hùng	- nt -	1950			-	-	-	-	-	12/12		
Nguyễn Văn Hùng	- nt -	1954			Quảng Trị - Huế	-	-	-	-	10/12		
Nguyễn Văn Hùng	- nt -	1954			-	-	-	-	-	8/12		
Nguyễn Văn Hùng	- nt -	1954			-	-	-	-	-	5/12		
Nguyễn Văn Hùng	- nt -	1955		x	Quảng Trị - Quảng Trị	-	-	-	-	2/12		
Nguyễn Văn Hùng	- nt -	1959		x	-	-	-	-	-	1/12		
Nguyễn Văn Hùng	- nt -	1972		x	-	-	-	-	-	-		
Nguyễn Văn Hùng	Cháu	1977			Bà Rịa - Vũng Tàu	-	-	-	-	-		
Nguyễn Văn Hùng	-	1979			-	-	-	-	-	-		
Nguyễn Văn Hùng	-	1985			-	-	-	-	-	-		
Nguyễn Văn Hùng	-	1977			-	-	-	-	-	-		
Nguyễn Văn Hùng	-	1985			-	-	-	-	-	-		
Nguyễn Văn Hùng	-	1929			Quảng Trị	-	-	-	-	12/12		

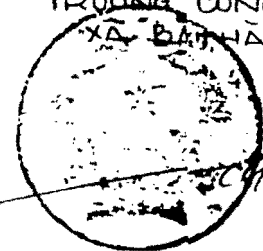
27/10/27882
3-8-82

Hộ 15 Khán

SỐ NHÂN KHẨU

CHỦ HỘ KÝ TÊN

BÀU HÂM II NGÀY 29 THÁNG 2 NĂM 88
TRƯỞNG CÔNG AN



Nguyễn Văn Hùng
Nguyễn Văn Hùng

NGƯỜI THƯỜNG TRƯỞNG HỘ

File IV 8 0237320
NGUYEN DANG BA
Family head

DÂN TỘC	TÔN GIÁO	TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA	TRÌNH TRẠNG SỨC KHỎE	NGHỀ NGHIỆP HIỆN TẠI		CHUYỂN ĐẾN		CHUYỂN ĐI		GHI CHÚ
				LÀM NGHỀ GÌ	NƠI LÀM VIỆC	Ở Đâu ĐẾN	N. THÁNG NĂM ĐẾN	ĐI Đâu	N. THÁNG NĂM ĐI	
10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Kinh	Buddhism	5/12 12/12 12/12 10/12 8/12 5/12 2/12 1/12		Vũ trụ	Đầu công	Saigon	6-5-1975			
		12/12		Học Sinh		Thị trấn	12/2/88			
Khánh										

Học tập tại trường
Là học sinh lớp
25/2/88

Y 29 THÁNG 2 NĂM 88
QUANG CÔNG AN
XÃ BẮC HÀM T

Bầu Hâm 2 Ngày Cơm ngày Năm

TM. BAN LÃNH ĐẠO SX
ẤP Cầu Cao Văn

Võ Văn Bé

Nguyễn Văn Bé

SỞ Y BẢN CHỈNH

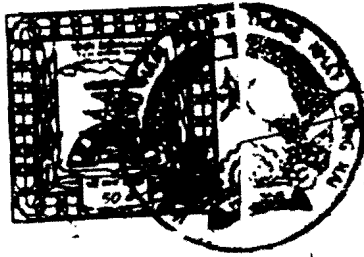
Số _____ /SY.UBX

HÀM 2 Ngày 09/06/1958

TM.UB.N.D.Xã

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH V&L CHỈNH



ca 8 m 2

Lương Văn Định



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **270579613**

Họ tên: **NGUYỄN THỊ HÒA**

Sinh ngày: **10-12-1930**
Nguyên quán: **Bình trị thiên.**

Nơi thường trú: **Trần Cao Văn
Bến Nghé, Quận Nhất, Đ. Sài.**



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên chúa	
	NGON TRO TRAI	DẤU VẾT THƯNG HOẶC DI HÌNH	
		Sẹo thẹo D.1cm C.1,5cm dưới gòm cuối mắt phải. Kiểm tra sáng 8-11-1980. ĐIỂM CHẤM - ĐỐC Trưởng ban Kiểm tra	

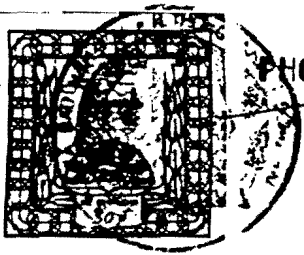
SAO Y BẢN CHÍNH

Số: _____ /SY.UBX
BẦU HẠM 2 Ngày **09 / 06 / 1988**

TM. U.B.N.Đ. XỨ

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH QUẢN LÝ CHÍNH



Lương Văn Bình

File IV # 0237320
NGUYEN THI HOA
Wife

ĐO ĐU- PHÁP

ĐO ĐU- PHÁP

TỔA ĐO ĐU- PHÁP

-o-

Số : 9009

Ngày 10-10-1999.

HÙNG-CHỈ THỂ-VI KHAI-RAMH

CỦA

NGUYEN-THI-HOA

Năm một nghìn chín trăm năm mươi tám, tháng mười hai
ngày mùng ba hồi mười giờ.

Trước mặt chúng tôi là NGUYEN-THI-HOA
Chánh-Ấn Tòa ĐO-THAM HUE ngồi tại Văn-phòng
có Ông THAM-KIỆP-SAY Lục-vụ pháp việc.

Cô bà NGUYEN-THI-HOA 38 tuổi,未婚-phi-hôn,
nội-tro ở tại số 2 đường Trần-cao-Văn ở
thị trấn An-sơn xã 3.3001 ngày 1-9-1955 do Ông C. Cát Khu-
nguyễn Huân cấp, còn trình rằng nhận được một văn tịch lục
khải sinh của NGUYEN-THI-HOÀ sinh ngày (mười sáu)
16 tháng 12 năm 1930 tại làng Tam-thị
huyện Đại-làng tỉnh Quảng-trị được vì lý

do bị thất lạc vì chiến-tri
nên yêu cầu bản Tòa đăng vào sổ khai của gia đình chính
có tên là sau, do vậy dẫn đến sự lập chứng cứ thay thế
chứng-thư họ-tên nói trên.

Ấn-thủ có tên dưới đây:

1) NGUYEN-VĂN 37 tuổi,未婚-phi-hôn
trị tại 3.3.0. 1999
thị trấn An-sơn xã 3.3001 ngày 12-9-99 do Ông Nguyễn-Thị-
cấp. 321.000.030

2) NGUYEN-THI-HOÀ 3 tuổi,未婚-phi-hôn
trị tại 3.3.0. 1999
thị trấn An-sơn xã 3.3001 ngày 12-9-99 do Ông C. Cát Khu-
nguyễn Huân cấp. 321.000.030

3) NGUYEN-THI-HOÀ 12 tuổi,未婚-phi-hôn
trị tại 3.3.0. 1999
thị trấn An-sơn xã 3.3001 ngày 12-9-99 do Ông Nguyễn-Thị-
cấp. 321.000.030

Bản chứng-thư này sau khi đã tuyên-trá và nghe
lời của Ông C. Cát Khu-nguyễn Huân tại ngày chính vụ việc này,
bản chứng-thư này một bản cho Ông NGUYEN-THI-HOÀ
còn một bản giữ lại tại Văn-phòng pháp-việc để
trình báo cáo tại làng Tam-thị, huyện Đại-làng,
tỉnh Quảng-trị, còn Ông NGUYEN-THI-HOÀ và
bản chứng-thư này đã cấp cho Ông NGUYEN-THI-HOÀ.

File IV # 0237320
NGUYEN THI HOA
Wife

SÃO Y BẢN CHÍNH

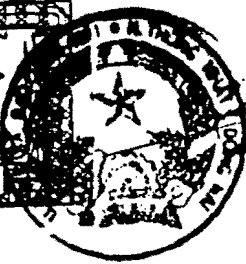
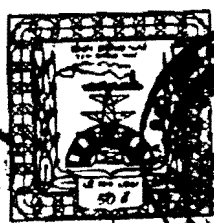
Số / 1958

BẢN HẸM 2 Ngày 09 / 06 / 1958

TM. U. B. N. D. X.

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH NỘI CHÍNH



ca 2 anh

Lương Văn Định

Những nhân chứng trên lại khai rằng hiện nay chúng
ta không thể xin sao lục giấy khai sinh nói trên được vì
là sao lục thất lạc vì chiến-tranh.

Bởi vậy Ban Tòa bằng theo lời khai của các nhân
chứng và chiếu điều 47-48 H.V. HỒ-LƯU, lập những chỉ thị
về khai-sinh này cho tên NGUYỄN-THI-TRÍ sinh ngày mùng
sáu, tháng mùng hai, năm một nghìn chín trăm ba mùng
tại làng Phú-Linh, huyện Hải-Lang, tỉnh Quảng-Trị.
con ông NGUYỄN-THANH-NHƯ và bà LÊ-THI-TRÍ
để cấp cho đương-sự theo như anh xin.

Vì các nhân chứng có ký tên với chúng tôi và Ban
Lực-Sự sau khi nghe đọc lại.

Lực-Sự,
TRẦN-XIÊN-HAI

Phản-Án,
NGUYỄN-ĐU-THU

Những nhân chứng,

Người đứng tên,

1) LÊ-THI-TRÍ

NGUYỄN-THI-TRÍ

2) NGUYỄN-ĐU-THU

3) HOANG-HUONG

Trước 1. tại
Ngày 3 tháng 12 năm 58
Quyển 26 số 69 số 724
Phục 60400

ĐẠI-VI PHẢN-ÁN

TRẦN-XIÊN-HAI-DỰT

CHỖ LƯC-SỰ



CHỖ PHẢN-ÁN LƯC-SỰ

CHỘNG HÒA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN
Số: **1170/3576**

Họ tên: **NGUYỄN THỊ NHUNG**

Sinh ngày: **01-09-1966**

Nguyên quán: **Định Trị, Thiên**

Northuong tru: **Số Trần Cao Văn**
Định Trị, D. Nhat, D. Nhat



Dân tộc: **Kinh** **Số 1170/3576** **Thiên Chử**

ĐẤU VẾT TÌNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chữ C. 2cm dài
sau dưới mắt phải

Ngày 19 tháng 10 năm 1983

TRƯỞNG TY CÔNG AN

N. Tân

Nguyễn Hùng Văn

SAO Y BẢN CHÍNH

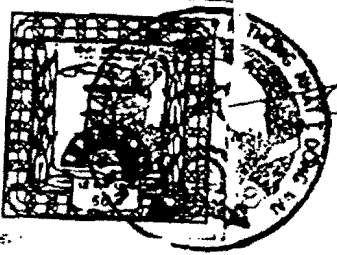
Số **55** /SY.UBX

ĐẤU HÌM 2 Ngày **09/06/1988**

TM. U. B. N. D. X

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH NỘI CHÍNH



File IV # 0237320
NGUYEN THI NHUNG
Daughter

Quang Văn Đình

ĐÓ-THÀNH SAIGON

HỒ-TỊCH

File IV # 0237320

NGUYEN THI NHUNG

Daughter

HÀNH-CHÁNH QUẬN-8

Số hiệu: 1962

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu (1966)

Tên, họ đứa nhỏ...	Nguyễn - thị - Nhung
Phối	Nữ
Ngày sanh.	Một, tháng chín, năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu, hồi 20 g
Nơi sanh.	58, đường Cần Giuộc
Tên, họ người Cha	Nguyễn-đang-Mã
Tuổi	Ba mươi bảy
Nghề-nghiệp.	Quân nhân
Nơi cư-ngụ	2008, bến Phạm thế Hiến
Tên, họ người mẹ.	Nguyễn-thị-Hoa
Tuổi	Ba mươi sáu
Nghề-nghiệp.	Nội trợ
Nơi cư-ngụ.	2008, bến Phạm thế Hiến
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh

lập tại Saigon, ngày 5 tháng 9 năm 1966

TRÍCH-LỤC Y BỐN CHÁNH:

ngày 6 tháng 10 năm 1966

QUẬN-TRƯỞNG QUẬN Tám

1966

DƯƠNG-THỊ-THÁI
Trưởng Phòng

SAO Y BẢN CHÍNH

Số _____/SY.UBX
Ngày 10 tháng 06 năm 1988

TM.UBND. XA BÀU HẠM 2

CHỦ TỊCH



Nguyễn ngọc Trác



File IV # 0237320
NGUYEN DANG VU
Son

Tên, họ sau-nhi : NGUYEN-DANG-THU

: Phái : Trai

: Sinh : Mồng hai, tháng năm, năm một ngàn chín trăm năm
:(ngày, tháng, năm) mười chín (2-5-1959)

: Tại : Phu kinh, Hai-kinh, Hai-lang-Quang-Tri

: Cha : (Tên, họ) NGUYEN-DANG-BA

: Tuổi : 30 tuổi

: Nghề-nghiệp : Quân nhân QĐVNCH.

: Cư-trú tại : K.B.C. 4939

: Mẹ : (Tên, họ) NGUYEN-THI-HOA

: Tuổi : 29 tuổi

: Nghề-nghiệp : Nội-trợ

: Cư-trú tại : Phu-kinh, Hai-kinh, Hai-lang, Quang-Tri

: Vợ : (chánh hay thứ) Vợ chánh

: Người khai : (Tên, họ) NGUYEN-DANG-TUNG

: Tuổi : 52 tuổi

: Nghề-nghiệp : Làm ruộng

: Cư-trú tại : Phu-kinh, Hai-kinh, Hai-lang, Quang-Tri

: Ngày khai : Mười tám, tháng năm, năm một ngàn chín trăm năm
mười chín (18-5-1959)

: Người chứng thứ nhất : (Tên, họ) NGUYEN-DANG-THU

: Tuổi : 27 tuổi

: Nghề-nghiệp : Làm ruộng

: Cư-trú tại : Phu-kinh, Hai-Kinh, Hai-lang, Quang-Tri

: Người chứng thứ nhì : (Tên, họ) NGUYEN-HUY

: Tuổi : 29 tuổi

: Nghề-nghiệp : Làm ruộng

: Cư-trú tại : Phu-kinh, Hai-kinh, Hai-lang, Quang-Tri



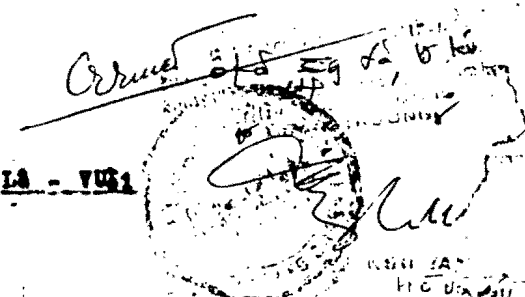
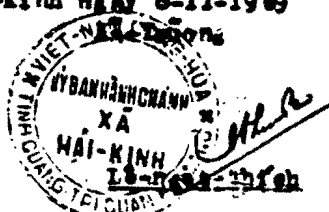
Lập tại xã Hai-kinh, ngày 18 tháng 5 năm 1959

Người khai	Hộ lại	Nhân-chứng
NGUYEN-DANG-TUNG	NGUYEN-VAN-THANH	NGUYEN-DANG-THU
		NGUYEN-HUY

PHUNG-TRICH-LUC

Ủy viên Hội đồng
Hải-kinh ngày 8-11-1969

Ủy-viên Hô-lai xã Hai-kinh.



Tong T. Nguyen

June 4, 1988

Families Of Vietnamese
Political Prisoners Association
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205-0058

Mrs. Khuc-Minh-Tho:

Kính chị Thảo,

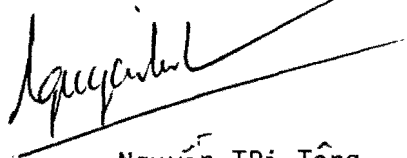
Tôi đã nhận được thư của chị đính kèm hồ sơ bổ túc cho:

Trung Úy Trần Quang Vỹ
Trung Úy Nguyễn Văn Mai

Trưởng hợp Trung Úy Trần Quang Vỹ tôi đã có gửi hồ sơ cho Hội trước, lâu rồi, tôi xin tái bổ túc lại. Riêng Trung Úy Nguyễn Văn Mai thì hồ sơ do thân nhân bảo trợ ở ODP tôi chỉ biết được Number IV và tin tức về ngày xuất trại mà thôi. (gửi kèm hồ sơ)

Tôi cũng vừa nhận được giấy của Trung Úy Trần Quang Vỹ và thêm một người bạn nữa là Đại Úy Nguyễn Đăng Bạ gửi từ VN sang xin được bổ túc vào hồ sơ của Hội, Tôi xin gửi đến chị nhờ chị theo dõi hộ.

Kính Thủ,



Nguyễn TRI Tông



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.Ư.
Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Ngày 6 tháng 5 năm 1988

Kính gửi: Ông Nguyễn Tài Tông

Thưa Ông/Bà,

Hội Gia-Đình-Tù-Nhân-Chính-Trị-Việt-Nam đã nhận được thủ vớ hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn tụ cho thân bằng quyến thuộc. Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin tưởng và hưởng ứng hoạt động của Hội trong công tác nhân đạo này để vận động cho thân nhân của chúng ta sớm được đoàn tụ.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh sách của quý thân nhân hiện còn bị giam giữ hay đã được trả tự do cũng với gia đình muốn rời Việt-Nam theo chương trình "Ra đi có trật tự" (ODP) để nộp cho cơ quan có thẩm quyền cứu xét.

Nếu Ông/Bà chưa lập hồ sơ đoàn tụ cho thân nhân, xin hãy điền các mẫu đính kèm gửi về cho Hội, đồng thời chúng tôi cũng đề nghị Ông/Bà tiếp xúc với cơ quan thiện nguyện tại địa phương để lập thủ tục đoàn tụ qua chương trình "Ra đi có trật tự". Trường hợp đã nộp đơn rồi, xin gửi cho Hội một bản sao.

Vì Hội hoạt động có tính cách tự nguyện, nên xin Ông/Bà vui lòng mỗi khi liên lạc thủ tín với Hội, gửi cho một phong bì có dán tem sẵn để tiện việc phúc đáp.

Kính thư,

Bà Khúc Minh Thơ
Chủ Tịch

HỒ SƠ TÊN:

Tài liệu này được gửi về

Đến Ủy ban Nguyễn Tấn Tông (Đã nộp, hồ sơ ODP, chưa có Number IV)

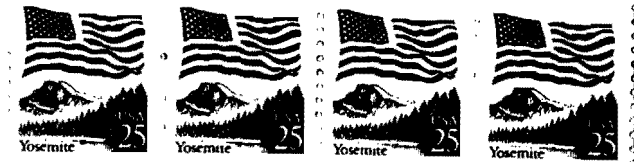
TAI LIỆU CẦN BỔ TÚC: (Bản sao, mỗi thứ 2 bản)

(X)

(X) ĐIỀN VÀO MẪU ĐÍNH KÈM (Mỗi mẫu 2 bản)

CONTROL

____ Card
____ Doc. Request; Form
____ Release Order
✓ Computer 12-17-88
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter



- Xau
- Tết
- Khung thầy
giảng dạy

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL
PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435

ARLINGTON, VA 22205-0635